

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**  
**CHỦ ĐỀ: MÙA HÈ VỚI BÉ**

Thời gian thực hiện: 4 tuần 06/04/2025 - 08/05/ 2026

**I. MỤC TIÊU**

STT	Mục tiêu giáo dục
<b>Sự kiện ngày giải phóng miền nam 30/4 và ngày quốc tế lao động 1/5</b>	
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>	
<b>1.1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>	
<b>Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt</b>	
1	<b>MT2:</b> Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. <i>- Trẻ làm được theo yêu cầu của cô</i>
2	<b>MT3:</b> Ngủ 1 giấc buổi trưa..
3	<b>MT4:</b> Đi vệ sinh đúng nơi qui định <i>- Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt</i>
<b>Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe</b>	
4	<b>MT5:</b> Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...) <i>- Thực hiện được một số việc tự phục vụ rửa tay, lấy cốc uống nước</i>
5	<b>MT6:</b> Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.
<b>Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn</b>	
6	<b>MT7:</b> Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.
7	<b>MT8:</b> Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở.
<b>1.2 .Phát triển vận động</b>	
<b>Động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp</b>	
8	<b>MT9:</b> Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục : hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.
<b>Các vận động cơ bản và PT tổ chức vận động ban đầu</b>	
9	<b>MT15:</b> Nhún bật khom người khụy gối, vung tay 2 tay lấy đà và nhún 2 chân bật thẳng lên.
10	<b>MT16:</b> Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay – thực hiện “múa khéo”.
11	<b>MT17:</b> Phối hợp được cử động bàn tay ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ <i>- Thực hiện trẻ xếp chồng, xếp 8-10 khối</i>
<b>2. Lĩnh vực phát triển nhận biết</b>	
<b>Luyện tập và phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác, vị giác</b>	
12	<b>MT18:</b> Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.

<b>Nhận biết</b>	
13	<b>MT19:</b> Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
14	<b>MT23:</b> Trẻ biết được vị trí trong không gian( Trên, dưới, trước, sau) so với trẻ
15	<b>MT24:</b> Chỉ/ nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh theo yêu cầu. <i>- Nhận biết được nhiều màu sắc khác nhau</i>
16	<b>MT25:</b> Chỉ, hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/ nhỏ theo yêu cầu.
17	<b>MT27:</b> Biết được số lượng một nhiều
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>	
<b>Nghe</b>	
18	<b>MT28:</b> Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 – 3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay!.
<b>Nói</b>	
19	<b>MT29:</b> Trả lời các câu hỏi : “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì ?”, “...thế nào ?” (ví dụ: con gà gáy thế nào?”, ...).
20	<b>MT30:</b> Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.
21	<b>MT31:</b> Phát âm rõ tiếng.
22	<b>MT32:</b> Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.
23	<b>MT33:</b> Nói được câu đơn, câu có 5 – 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc .
<b>Làm quen với sách</b>	
24	<b>MT36:</b> Chú ý lắng nghe khi người lớn đọc sách. Biết lật mở sách và thích xem tranh.
<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>	
<b>Phát triển tình cảm</b>	
<b>Phát triển kỹ năng xã hội</b>	
25	<b>MT40:</b> Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.
26	<b>MT41:</b> Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.
27	<b>MT43:</b> Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.
28	<b>MT44:</b> Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ(trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)
29	<b>MT45:</b> Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
30	<b>MT46:</b> Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.
<b>Phát triển cảm xúc thẩm mỹ</b>	
31	<b>MT47:</b> Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc. Thích nghe kể chuyện đọc thơ.
32	<b>MT48:</b> Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh ,(cầm bút: di màu,vẽ nguệch ngoạc.

## **II. YÊU CẦU CHUẨN BỊ**

### **1. Yêu cầu**

- Trẻ chú ý nghe cô hát, hưởng ứng cùng cô, nhớ tên bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với, Nắng sớm, Mùa hè đến” hứng thú nghe cô hát.
- Biết chơi trò chơi cùng cô
- Trẻ nhớ được tên, nội dung của bài thơ. Trẻ đọc diễn cảm bài thơ cùng cô
- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô.
- Trẻ biết được tên gọi, một số lợi ích của nước đối với con người, động vật và thực vật xung quanh bé. Trẻ biết được uống nước nhiều sẽ tốt cho sức khỏe.
- Trẻ biết thời tiết của mùa hè, nhận biết các hoạt động trong mùa hè
- Trẻ nhận biết phía trên , phía dưới của bản thân
- Trẻ nhớ tên vận động. Trẻ biết cách bật qua vạch kẻ, biết nhún bật về phí trước đúng cách theo yêu cầu của cô.
- Biết làm theo hiệu lệnh của cô. Chơi tốt trò chơi, chơi đúng cách.
- Trẻ biết cầm khối gỗ xếp sát cạnh nhau thành bể bơi
- Trẻ biết ngồi ngay ngắn, cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay để vẽ nét xiên thẳng, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải và tạo những hạt mưa, tia nắng cho ông mặt trời
- Trẻ biết cầm bút tô màu cái ô
- Trẻ biết bóp, làm mềm đất nặn nặn cái phao bơi.
- Rèn thói quen tự phục vụ cho trẻ: tự đi dép, đội mũ và cách giữ gìn vệ sinh.
- Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ: Động viên trẻ ăn hết suất, ăn đủ chất, uống đủ nước để cho cơ thể khỏe mạnh.
- Trẻ biết tránh một số nơi nguy hiểm: Không đi ra ngoài khi trời mưa to, không đứng ở gốc cây to khi trời mưa, trưa nắng
- Rèn kỹ năng phát âm mạch lạc cho trẻ. Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Hình thành và phát triển tính tò mò thích khám phá về các đặc điểm của nước và mùa hè.
- Trẻ hứng thú nghe cô hát và cảm nhận được giai điệu vui tươi của bài hát
- Trẻ thuộc bài đồng dao “ Con mèo, con mèo, con meo” biết đọc ngắt nghỉ theo cô.
- Trẻ biết chơi trò chơi ở các góc.
- Trẻ biết làm con vật từ lá cây
- Trẻ biết chơi TCDG và đọc thuộc lời bài “ Cắp cua bỏ giỏ”.
- Trẻ biết tên bài hát và hưởng ứng cùng cô bài “ Lý cây bông” DC Nam bộ.

## **2. Chuẩn bị.**

### **a. Trang trí tạo môi trường lớp học**

- Phòng học rộng thoáng mát, có đủ ánh sáng, trang trí theo chủ đề, chủ điểm.
- Tranh ảnh trang trí hợp lý phù hợp lứa tuổi nhà trẻ.
- Các góc sắp xếp gọn gàng ngăn nắp, dễ sử dụng, có nhiều đồ chơi màu sắc.
- Sử dụng nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương.

### **b. Chuẩn bị của cô:**

- Tranh ảnh về thời tiết, trang phục và một số hoạt động của mùa hè
- Sách báo có hình ảnh đẹp về thời tiết, trang phục và một số hoạt động của mùa hè
- Các tranh về các bài thơ, Tranh chuyện trong chủ đề.

- Vận động phụ huynh sưu tầm nguyên vật liệu để làm đồ dùng đồ chơi
- Đĩa hát nhạc và bài hát về mùa hè, nước...
- Bộ xếp hình, xâu vòng, đất nặn, tranh tô màu, keo dán, bút sáp..
- Phách, sắc xô, tranh lô tô về loại hoa, sách tranh ảnh về hình ảnh mùa hè, về mưa, tắm biển.
- Các bài hát trong chủ đề, phách, sắc xô

### c. Chuẩn bị của trẻ:

- Bộ xếp hình, xâu vòng, đất nặn, tranh tô màu, keo dán, bút sáp..
- Phách, sắc xô, tranh lô tô về loại hoa, sách tranh ảnh về hình ảnh mùa hè, về mưa, tắm biển.

### III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 06/4 - 10/4)	Tuần 2 (Từ 13/4 - 17/4)	Tuần 3 (Từ 20/4 - 01/5)	Tuần 4 (Từ 04/5 - 08/5)	Lưu ý
<b>Chủ đề</b>	Nước	Thời tiết mùa hè	Trang phục mùa hè	Các HĐ của bé trong mùa hè	
<b>Đón trẻ, trò chuyện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.</li> <li>- <i>Trò chuyện với trẻ ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4, và ngày quốc tế lao động 1/5</i></li> <li>- <i>Trò chuyện với trẻ sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước.</i></li> <li>- <i>Lợi ích của nước đối với con người, cây cối, động vật</i></li> <li>- <i>Giáo dục trẻ không đến gần ao hồ sông suối</i></li> <li>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.</li> <li>Cháu biết gì về nước? ( nước sạch, nước bẩn, nước ngọt...)</li> <li>Cháu có khát nước không?</li> <li>Cháu thích uống nước gì?</li> <li>uống nước xong cháu thấy thế nào?</li> <li>- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước và giữ gìn nước sạch.</li> <li>- Cho trẻ chơi tự do ở các góc chơi</li> </ul>				
<b>Thể dục sáng</b>	<b>TẬP VỚI NƠ</b>				
	<p><b>1. Mục đích yêu cầu:</b></p> <p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tập các động tác thể dục theo cô</li> <li>- Biết lợi ích của việc tập thể dục buổi sáng</li> </ul> <p>b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động cho trẻ.</p> <p>c. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm chỉ tập thể dục</p> <p><b>2. Chuẩn bị:</b> Sân tập sạch sẽ bằng phẳng.</p> <p><b>3. Tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khởi động: đi nhẹ nhàng theo nhạc bài hát:</li> <li>- Trọng động: tập với nơ</li> </ul> <p>BTPTC: . Cô phát cho mỗi trẻ 2 cái nơ để tập + ĐT tay “vẫy nơ”</p>				

	<p>CB: đứng tự nhiên, 2 tay cầm 2 nơ thả xuôi Giơ nơ lên vẫy Về tư thế chuẩn bị + ĐT lưng bụng</p> <p>CB: đứng tự nhiên, 2 tay cầm 2 nơ thả xuôi Cúi chạm nơ xuống sàn Về tư thế chuẩn bị + ĐT chân: “giấu nơ”</p> <p>CB: đứng tự nhiên, 2 tay cầm 2 nơ thả xuôi Ngồi xôm, gõ nơ xuống sàn Về tư thế chuẩn bị + ĐT4: nơ bay: bật tại chỗ</p> <p>- Hồi tĩnh: đi nhẹ nhàng quanh phòng học 1 - 2 vòng .</p>						
<b>Chơi tập có chủ định</b>	<b>Thứ 2</b>	<p><b>THỂ DỤC</b> VĐCB: Bật qua vạch kẻ TCVĐ: Trời nắng trời mưa</p>	<p><b>HĐVĐV</b> Xây bể bơi</p>	<p><b>THỂ DỤC</b> VĐCB: Nhún bật về phía trước TCVĐ: Trời nắng trời mưa</p>	<p><b>THỂ DỤC</b> VĐCB: Tung bóng qua dây TCVĐ: Bóng tròn to</p>		
				Nghị 10/3 ÂL			
	<b>Thứ 3</b>	<p><b>VĂN HỌC</b> Thơ: Nước, nước</p>	<p><b>VĂN HỌC</b> Truyện: Cóc gọi tười mưa</p>	<p><b>VĂN HỌC</b> Thơ: Mưa</p>	<p><b>VĂN HỌC</b> Truyện: Sóc và Thỏ đi tắm nắng</p>	<p><b>VĂN HỌC</b> Truyện: Chào buổi sáng</p>	
	<b>Thứ 4</b>	<p><b>ÂM NHẠC</b> Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa TC ÂN: Mưa to, mưa nhỏ</p>	<p><b>ÂM NHẠC</b> Dạy hát: Mùa hè đến TC ÂN: Hãy lắng nghe</p>	<p><b>ÂM NHẠC</b> Nghe hát: Trời nắng trời mưa TC ÂN: Hãy lắng nghe</p>	<p><b>TẠO HÌNH</b> Tô màu lá cờ VN</p>	<p><b>ÂM NHẠC</b> Nghe hát: Nắng sớm TC ÂN: Hãy lắng nghe</p>	
<b>Thứ 5</b>	<p><b>NHẬN BIẾT</b> Nguồn nước và sự sống</p>	<p><b>TOÁN</b> Toán: Ôn Nhận biết: Trên - dưới (T19 sách LQVT)</p>	<p><b>NHẬN BIẾT</b> trang phục mùa hè</p>	Nghị 30/4	<p><b>NHẬN BIẾT</b> Ôn nhận biết vị trí trong không gian: trên - dưới. Ôn NB một</p>		

					và nhiều NB màu vàng màu xanh	
	<b>Thứ 6</b>	<b>TẠO HÌNH</b> Tô màu đám mây	<b>TẠO HÌNH</b> Vẽ tia nắng cho ông mặt trời	<b>TẠO HÌNH</b> Tô màu cái ô Nghỉ 1/5	<b>TẠO HÌNH</b> Nặn cái phao bơi	
<b>Hoạt động ngoài trời</b>	<b>Thứ 2</b>	- <b>QSCMĐ</b> <b>QS Tạo hình</b> <b>váy, áo bằng</b> <b>lá cây</b> - <b>TCVĐ:</b> <b>Bóng tròn to</b> - <b>CTD :</b> <b>Vòng, bóng,</b> <b>cấp cua</b>	- <b>QSCMĐ :</b> Quan sát thời tiết trong ngày - <b>TCVĐ:</b> Trời nắng trời mưa <b>CTD :</b> Xích đu, cầu trượt	- <b>QSCMĐ:</b> <b>Tạo hình</b> <b>con vật từ lá</b> <b>cây</b> <b>TCVĐ: Nu</b> <b>na nu nông</b> <b>CTD: Vòng,</b> <b>bóng, phần</b> Nghỉ giỗ tổ HV 10/3 AL	- <b>QSCMĐ</b> Quan sát Vật chìm nổi - <b>TCVĐ:</b> Lộn cầu vòng. - <b>CTD: Lá,</b> <b>phần, cát</b>	
	<b>Thứ 3</b>	- <b>QSCMĐ</b> Quan sát Cây bàng - <b>TCVĐ:</b> Dung dăng dung dề - <b>CTD:</b> Phần, lá, xếp hình	- <b>QSCMĐ</b> Quan sát Sân trường <b>TCVĐ:Lộn</b> <b>cầu vòng.</b> - <b>CTD: vẽ</b> <b>phần, lá,</b> <b>xếp hình</b>	- <b>QSCMĐ</b> Quan sát cây xanh - <b>TCVĐ:</b> Trời nắng trời mưa - <b>CTD :</b> Xích đu, cầu trượt - <b>QSCMĐ</b> Quan sát Cây ban - <b>TCVĐ:</b> Dung dăng dung dề - <b>CTD:</b> Phần, lá, xếp hình	- <b>QSCMĐ :</b> Quan sát thời tiết trong ngày - <b>TCVĐ:</b> Trời nắng trời mưa <b>CTD :</b> Xích đu, cầu trượt	
	<b>Thứ 4</b>	- <b>QSCMĐ</b> Quan sát : Vật chìm nổi - <b>TCVĐ:</b> Lộn cầu vòng. - <b>CTD :</b> Phần, lá , cát	- <b>QSMCĐ:</b> Quan sát Vườn rau - <b>TCVĐ</b> cây cao cỏ thấp - <b>CTD :</b> vẽ phần, lá khô	- <b>QSCMĐ</b> Quan sát Sự nảy mầm của hạt - <b>TCVĐ:</b> Kéo cưa lừa xẻ - <b>CTD:</b> Phần, lá, cát	<b>QSCMĐ</b> <b>QS: Cây</b> <b>phượng</b> - <b>TCVĐ: Ô</b> <b>tô về bên.</b> - <b>CTD:Vòng</b> <b>bóng</b>	

				- QSCMĐ Quan sát cây vú sữa - TCVD: Trời nắng trời mưa - CTD : Xích đu, cầu trượt		
	<b>Thứ 5</b>	- QSCMĐ Quan sát Thời tiết mùa hè - TCVD: chi chi chành chành - CTD: Vòng, bóng, phần	- <b>QSCMĐ</b> <b>tạo hình</b> <b>con vật từ</b> <b>lá cây</b> - <b>TCVD:</b> <b>Trời nắng</b> <b>trời mưa</b> - <b>CTD:</b> <b>vòng, bóng</b>	- QSCMĐ Quan sát cây phượng - TCVD : dung dăng dung dề - CTD : Xâu hạt,xếp hình, vẽ phần Nghỉ 30/4	- QSCMĐ Quan sát : Vật chìm nổi - TCVD: Lộn cầu vòng. - CTD : Phấn, lá , cát	
	<b>Thứ 6</b>	- QSCMĐ QS: Vườn rau - TCVD: Cây cao cỏ thấp - CTD: Phấn, lá, hạt hạt	- QSCMĐ Quan sát Thời tiết mùa hè - TCVD: Cây cao cỏ thấp - CTD: Vòng, bóng, cát	- QSCMĐ QS Sân trường - TCVD: Bóng tròn to - CTD: Vòng, bóng, hạt hạt Nghỉ 1/5	- QSCMĐ QS: Vườn rau - TCVD: Cây cao cỏ thấp - CTD: Phấn, lá, hạt hạt	
<b>Hoạt động thay thế (HDG)</b>	<b>Thứ 4</b>	<b>HDTN:</b> Nhảy theo nhạc Bé yêu biển lấm	<b>HDTN:</b> Lau dọn kệ đồ chơi giúp cô	<b>HDTN:</b> Bóc trứng chim cút	<b>HDTN:</b> Nhảy theo nhạc Chilly cha cha	
<b>Hoạt</b>	<p>- Góc HDVDV (T1) Xây bể bơi - Góc HDVDV (T2) Xây công viên - Góc HDVDV(T3) Xếp hình, lồng hộp - Góc HDVDV (T4) Xâu vòng</p> <p style="text-align: center;"><b>1. Góc HDVDV.</b></p> <p>* <b>Nội dung chơi: Xây bể bơi, xây công viên, xếp hình, lồng hộp.</b></p> <p><b>a. Mục đích, yêu cầu:</b> + Kiến thức:</p>					

<p><b>động góc</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định</li> <li>- Biết xếp chồng các khối xát cạnh nhau để tạo thành bể bơi, công viên.</li> <li>- Biết xếp các hình thành hình hộp, đường đi theo yêu cầu</li> <li>- Biết cầm lồng hộp nhỏ trong hộp to.</li> </ul> <p>+ Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn kỹ năng xếp chồng xếp cạnh cho trẻ.</li> </ul> <p>+ Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hứng thú tham gia và đoàn kết nhường nhịn nhau cùng chơi.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị:</b> Khối gỗ, khối nhựa các loại màu xanh, đỏ, hạt vòng. Dây khâu, hạt vòng, khối lồng hộp.</p> <p><b>c. Cách chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ dùng các khối gỗ khối nhựa xát cạnh nhau để tạo thành bể bơi, công viên, cầm dây khâu luồn các hạt với nhau tạo thành vòng.</li> </ul> <p>Cô nhận xét tuyên dương trẻ.</p> <p style="text-align: center;"><b>2. Góc thao tác vai.</b></p> <p><i>Tuần 1: Cho em bé ăn</i></p> <p><i>Tuần 2: Ru em bé ngủ</i></p> <p><i>Tuần 3: Chơi với búp bê</i></p> <p><i>Tuần 4: Nấu ăn</i></p> <p><b>* Nội dung chơi:</b> Cho em bé ăn, ru em bé ngủ, Chơi với búp bê, nấu ăn</p> <p><b>a. Mục đích, yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức: Trẻ biết cách cầm thìa xúc cho em ăn cho em uống nước và ru em ngủ</li> <li>- Kỹ năng: khéo léo, nhanh nhẹn, tự tin.</li> <li>- Thái độ: Biết yêu quý em bé, giữ gìn đồ dùng, vui vẻ hoạt động.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị:</b> Em búp bê. Đồ dùng bát thìa ca cốc, khăn lau cho em bé.</p> <p><b>c. Cách chơi:</b> Trẻ biết bế em, âu yếm, vỗ về, biết sử dụng các đồ dùng để cho em ăn, ru cho em ngủ.</p> <p style="text-align: center;"><b>3. Góc vận động</b></p> <p><i>Tuần 1: Chơi với bóng</i></p> <p><i>Tuần 2: Chơi với vòng</i></p> <p><i>Tuần 3: Thả bóng</i></p> <p><i>Tuần 4: Ném bóng</i></p> <p><b>* Nội dung chơi:</b> Chơi với bóng, Chơi với vòng, Thả bóng, Ném bóng</p>	
------------------------	--	--

	<p><b>a. Mục đích, yêu cầu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức: Trẻ biết cầm bóng, chơi với bóng</li> <li>- Kỹ năng: Ghi nhớ và chú ý.</li> <li>- Thái độ: Vui vẻ, hứng thú tham gia hoạt động.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị :</b> Bóng, cốc rỗng đựng bóng, vòng</p> <p><b>c. Cách chơi:</b> Cô cho trẻ cầm bóng hướng dẫn trẻ cách thả bóng, ném bóng vào đúng cốc. Biết nhảy vào vòng không chạm vòng, biết lăn bóng, ném bóng về phía trước.</p> <p style="text-align: center;"><b>4. Góc nghệ thuật</b></p> <p><i>Tuần 1: Nặn cái phao bơi</i></p> <p><i>Tuần 2: Tô màu cái ô</i></p> <p><i>Tuần 3: Hát vận động bài hát hiện tượng tự nhiên</i></p> <p><i>Tuần 4: Xem tranh ảnh về hiện tượng tự nhiên</i></p> <p><b>* Nội dung chơi:</b> <i>Múa hát bài hát về phương tiện giao thông, Tô màu ô tô, biết lăn docjtaoj thành phao bơi. Hát vận động bài hát phương tiện gia thông đường thuỷ, Xem tranh ảnh về phương tiện giao thông đường bộ</i></p> <p><b>a. Mục đích, yêu cầu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức: Trẻ biết hát đúng và sử dụng dụng cụ âm nhạc Tô màu, làm mềm đất lăn dọc, lật giờ tranh để xem tranh,</li> <li>- Kỹ năng: Ghi nhớ và chú ý.</li> <li>- Thái độ: Vui vẻ, hứng thú tham gia hoạt động.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị :</b> Nhạc bài hát và dụng cụ âm nhạc, bút sáp, tranh về đồ dùng gia đình.</p> <p><b>c. Cách chơi:</b> Cô và trẻ cùng hát những bài hát trẻ thuộc và nhún nhảy theo nhịp bài hát. Cô gợi ý cho trẻ nhớ và hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn trẻ cầm màu tô màu, lật tranh để xem</li> <li>- Cho trẻ chơi.</li> <li>- Động viên khuyến khích trẻ</li> <li>- <b><i>Rèn cho trẻ kỹ năng chơi đồ chơi đoàn kết giúp đỡ bạn, không tranh giành đồ chơi</i></b></li> <li>- <b><i>Rèn cho trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định</i></b></li> </ul>	
<p><b>Hoạt động ăn,</b></p>	<p><b>1. Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết vệ sinh trước và sau ăn, ngồi vào bàn ăn ngồi ngay ngắn và ăn hết suất, biết thực hiện các bước theo cô hướng dẫn, nắm vào sạp và ngửa đầu đúng giờ.</li> </ul> <p><b>2. Chuẩn bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn ghế, khăn mặt, khăn lau, đĩa đựng cơm văng, sạp ngủ..</li> </ul> <p><b>3. Tiến hành:</b></p> <p><b>* Vệ sinh trước khi ăn:</b></p>	

<p><b>ngủ, vệ sinh</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi ăn cô cho trẻ rửa tay sạch sẽ.</li> <li>* <b>Ăn:</b></li> <li>- Trong giờ ăn cô giới thiệu những thức ăn, và nguồn cung cấp dinh dưỡng từ thức ăn mà trẻ được ăn.</li> <li>- Cô cho trẻ ăn, nhắc trẻ trong quá trình ăn không được nói chuyện, khi ho hắt hơi lấy tay che miệng hoặc quay ra ngoài không được làm văng cơm ra bàn, nhắc trẻ nhai kỹ ăn hết xuất không được ăn để thừa, ăn xong nhắc trẻ cùng cô dọn dẹp chỗ ngồi ăn.</li> <li>* <b>Vệ sinh sau khi ăn:</b></li> <li>- Nhắc trẻ lau miệng, súc miệng sau khi ăn, đi vệ sinh nghỉ ngơi trước khi ngủ.</li> <li>- Cô vệ sinh lớp sạch sẽ</li> <li>* <b>Ngủ:</b></li> <li>- Cô kê sạp ngủ cho trẻ</li> <li>- Trẻ tự lấy gối</li> <li>- Rèn trẻ ngủ và dậy đúng thời gian quy định.</li> <li>- Trong khi trẻ ngủ, cô bao quát trẻ.</li> </ul>					
<p><b>Hoạt động chiều</b></p>	<p><b>Thứ 2</b></p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Dạy trẻ đọc bài đồng dao “Con mèo con mèo con meo”</li> <li>2. <b>Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh đuối nước</b></li> <li>3. NGCN</li> <li>4.VS – TT</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ôn bài buổi sáng</li> <li>2. Trò chơi: “Xin lửa”</li> <li>3. NGCN</li> <li>4.VS - TT</li> </ol>	<p><b>1. Cách xử lý khi không được lắng nghe, chia sẻ</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>2. HD trẻ vệ sinh rửa mặt – tay</li> <li>3. NGCN</li> <li>4.VS - TT</li> </ol> <p><b>Nghỉ 10/3</b></p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Dạy trẻ đọc bài đồng dao “Con mèo con mèo con meo”</li> <li>2. <b>Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh đuối nước</b></li> <li>3. NGCN</li> <li>4.VS - TT</li> </ol>	
	<p><b>Thứ 3</b></p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ôn bài buổi sáng</li> <li>2. Chơi tự do ở góc thao tác vai</li> <li>3. NGCN</li> <li>4.VS - TT</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Làm quen bài mới</li> <li>2. Trò chuyện về thời tiết mùa hè</li> <li>3. NGCN</li> <li>4.VS - TT</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Làm quen với trò chơi: “mèo đuổi chuột”</li> <li>2. Nghe hát: “ Cho tôi đi làm mưa với”</li> <li>3. NGCN</li> <li>4.VS - TT</li> </ol> <p><b>1. Trò chuyện ngày giải phóng miền nam 30/4</b></p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ôn bài buổi sáng</li> <li>2. Chơi tự do ở góc thao tác vai</li> <li>3. NGCN</li> <li>4.VS - TT</li> </ol>	

				2. Trò chơi: “ Chi chi chành chành” 3. NGCN 4.VS - TT		
<b>Thứ 4</b>	1. TCDG: “ Cắp cua bỏ giỏ” 2. Nhật lá trên sân trường bỏ vào thùng. 3. NGCN 4.VS - TT	1. Ôn bài buổi sáng 2. Chơi đồ chơi các góc. 3. NGCN 4.VS - TT	1. TCDG: “ Cắp cua bỏ giỏ” 2. Làm quen bài mới. 3. NGCN 4.VS - TT	1. Làm quen bài mới 2. Trò chuyện về trang phục mùa hè 3. NGCN 4.VS - TT	1. <b>Dạy trẻ có thức đội mũ nón khi đi trời nắng</b> 2. Chơi đồ chơi các góc. 3. NGCN 4.VS - TT	
<b>Thứ 5</b>	1. Làm quen bài mới 2.TCDG: Bịt mắt bắt dê 3. NGCN 4.VS - TT	1. Ôn bài buổi sáng 2. Chơi đồ chơi các góc. 3. NGCN 4.VS - TT	1. Ôn bài buổi sáng 2. Xem phim về các loại trang phục mùa hè 3. NGCN 4.VS - TT	Nghỉ 30/4	1. Ôn bài buổi sáng 2. Dạy trẻ cắt ghế ngồi gọn gàng 3. NGCN 4.VS -TT	
<b>Thứ 6</b>	1.Nghe hát bài: “ Lý cây bông DC nam bộ 2. Nêu gương cuối tuần. 3. NGCN 4.VS - TT	1. Văn nghệ cuối tuần 2. Nêu gương cuối tuần. 3. NGCN 4.VS - TT	1. Nghe hát bài: “ Lý cây bông DC nam bộ 2. Nêu gương cuối tuần. 3. NGCN 4.VS - TT	Nghỉ 1/5	1. Biểu diễn văn nghệ 2. Nêu gương cuối tuần. 3. NGCN 4.VS - TT	1. Văn nghệ cuối tuần 2. Nêu gương cuối tuần.

					3. NGCN 4.VS - TT	
--	--	--	--	--	----------------------	--

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Tuần 30: Nhánh 1: Nước

Thời gian thực hiện: Từ ngày 06/4/2026 đến ngày 10/4/2026

GVTH: Nguyễn Thị Châm

Thứ hai ngày 06 tháng 4 năm 2026

### I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG

Đón trẻ:

- + Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở
- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.
- Trò chuyện với trẻ ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4, và ngày quốc tế lao động 1/5
- Trò chuyện với trẻ sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước.
- Lợi ích của nước đối với con người, cây cối, động vật
- Giáo dục trẻ không đến gần ao hồ sông suối
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.

Cháu biết gì về nước? ( nước sạch, nước bẩn, nước ngọt...)

Cháu có khát nước không?

Cháu thích uống nước gì?

uống nước xong cháu thấy thế nào?

- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước và giữ gìn nước sạch.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc chơi
- Thẻ đục sáng: (Theo tuần)
- Trẻ KT tập theo khả năng của trẻ

### II. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.

#### THẺ ĐỤC

VĐCB: Bật qua vạch kẻ

TCVD: Trời nắng trời mưa

#### 1. Mục đích yêu cầu

\* Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động. Trẻ biết cách bật qua vạch kẻ đúng cách.
- Biết làm theo hiệu lệnh của cô. Chơi tốt trò chơi, chơi đúng cách.
- Trẻ KT biết bật qua vạch kẻ với sự giúp đỡ của cô.

\* Kỹ năng.

- Rèn luyện và phát triển khả năng vận động
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ định

\* Thái độ.

- Thích tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh, đoàn kết trong khi học

#### 2. Chuẩn bị:

+ Chuẩn bị của cô:

- Địa nhạc bài: “Mùa hè đến”, ghê đủ cho trẻ ngồi
- Bóng, dây dài. một số quả bóng nhựa và 2 rổ xanh - đỏ.

**+ Chuẩn bị của trẻ:**

- Bóng cho trẻ, 2 hàng ghế cho trẻ ngồi
- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

**3. Tiến hành.**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>HD của trẻ</b>	<b>HD trẻ KT</b>
<p><b>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nâng sớm lên rồi cô cháu mình cùng đi tắm nắng nhé.</li></ul> <p>Hát bài: “ trời nắng trời mưa”</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mùa hè đến, có rất nhiều trò chơi vui và chúng mình được nghỉ hè để đi chơi, nghỉ ngơi đây.</li></ul> <p><b>2. Nội dung</b></p> <p><b>a. HD 1: Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cùng trẻ khởi động theo lời của bài hát:</li></ul> <p>“Mùa hè đến” với các kiểu chân đi gót chân, mũi bàn chân, chạy nhanh... chuyển đội hình vòng tròn.</p> <p><b>b. HD2: Trọng động</b></p> <p>* BTPTC:</p> <p>BTPTC: tập với bóng. Cô phát cho mỗi trẻ 1 quả bóng để tập</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ ĐT tay “ bóng bay” (tập 4 lần)</li></ul> <p>CB: đứng tự nhiên, 2 tay cầm bóng thả xuôi</p> <p>Giơ bóng lên cao trên đầu</p> <p>Về tư thế chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ ĐT giấu bóng (tập 3 – 4 lần)</li></ul> <p>CB: đứng tự nhiên, 2 tay cầm bóng thả xuôi</p> <p>Cúi chạm bóng xuống sàn</p> <p>Về tư thế chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ ĐT chân: “đá bóng”</li></ul> <p>CB: đứng tự nhiên, 2 tay bóng thả xuôi</p> <p>Đứng khụy gối, đưa bóng ra phía trước.</p> <p>Về tư thế chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ ĐT bật: Ôm bóng và bật nhảy tại chỗ.</li></ul> <p>* <b>VDCB : “Bật qua vạch kẻ”</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô giới thiệu vận động.</li></ul> <p>Ai biết cách vận động nào?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô động viên khuyến khích trẻ.</li><li>- Để thực hiện vận động thật đúng các con hãy chú ý xem cô làm mẫu trước nhé</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Lần 1: Cô làm mẫu trọn vẹn không giải</li></ul>	<p>Trẻ làm theo yêu cầu</p> <p>Trẻ đi theo yêu cầu.</p> <p>Trẻ tập BTPTC</p> <p>Cho 1- 2 trẻ thể hiện ý tưởng.</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ tập cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát</p>

<p>thích</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô vừa thực hiện vận động gì?</li> <li>+ Lần 2: cô làm mẫu kết hợp giải thích</li> </ul> <p>Cô đi từ chỗ ngồi đến trước vạch xuất phát, Tư thế CB đứng nghiêm 2 tay thả xuôi: khi có hiệu lệnh “Bật” 2 tay cô chống hông nhún chân lấy đà bật qua vạch kẻ thứ nhất</p> <p>Trong khi bật có thể xô dịch để lấy cự ly phù hợp và bật sang vạch kẻ tiếp theo thực hiện tiếp tục đến hết rồi cô nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi</p> <p>Hỏi trẻ: Tên vận động?</p> <p><b>* Trẻ thực hiện.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ thực hiện 1 trẻ 3- 4 lần.</li> <li>- Cô cho trẻ thi đua sau khi bật qua vạch kẻ và mang chai nước về cho vào rổ của đội mình.</li> <li>- Bây giờ 2 đội sẽ thi đua, các con phải bật qua vạch kẻ thật nhanh và chính xác. Sau đó lấy 1 chai nước vào rổ của đội mình và chạy về chỗ ngồi.</li> <li>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ và kết thúc cô đếm kết quả</li> </ul> <p><b>* Củng cố</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỏi trẻ: Cô vừa dạy chúng mình bài thể dục gì?</li> <li>- Ai giỏi lên tập lại nào ? (Gọi 1 trẻ lên tập)</li> </ul> <p><b>* TCVD: Trời nắng trời mưa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi luật chơi cho trẻ chơi 2 – 3 lần</li> <li>- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.</li> </ul> <p><b>c. HĐ3: Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ cùng làm đoàn tàu đi dạo chơi. Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 3 - 4 vòng</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc:</b> Giáo dục trẻ</p>	<p>Bật qua vạch kẻ</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Bật qua vạch kẻ</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Bật qua vạch kẻ</p> <p>Trẻ làm theo yêu cầu</p>	<p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ chơi TC</p>
--	---	-----------------------------------

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

**QSCMD: QS: Tạo hình váy, áo bằng lá cây**

**TCVD: Bóng tròn to**

**Chơi tự do: Vòng, bóng, cặp cua**

#### 1. Mục đích yêu cầu.

**\* Kiến thức:** Trẻ biết cách tạo hình lá cây tạo thành váy, áo theo yêu cầu của cô.

**\* Kỹ năng:** Trẻ nhanh nhẹn, tự tin, nói rành.

\* **Thái độ:** Trẻ ngoan chú ý tham gia vào hoạt động

- *Cháu KT tham gia theo khả năng của trẻ*

## 2. Chuẩn bị

- Địa điểm sạch sẽ thoáng mát, bằng phẳng..

- Vòng, bóng, cặp cua

## 3. Tiến hành.

\* **HĐ 1: Gây hứng thú:** Cô hỏi trẻ về thời tiết trong ngày, và kiểm tra sức khỏe của trẻ.

\* **HĐ 2: TCVD: Bóng tròn to**

- Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Cho trẻ 2 - 3 lần cô nx khen trẻ

\* **HĐ 3: QSCMD: Tạo hình váy, áo bằng lá cây**

- Cô cho trẻ quan sát tranh váy, áo làm bằng lá mà cô đã làm.

- Cô cho trẻ nhận xét bức tranh và hỏi trẻ

- Chiếc váy, áo làm bằng gì?

- Con thấy bố cục bức tranh thế nào?

- Đây là gì? ( cái váy)

- Còn đây là gì ? ( cái áo)

- Cô hướng dẫn trẻ làm váy, áo bằng lá

- Hỏi trẻ cách làm. Chúng ta có muốn tự làm được một váy, áo bằng lá giống cô không?

- Cô cho trẻ tự làm váy, áo bằng lá cây

- Cô quan sát và giúp đỡ trẻ lúng túng khi thực hiện

- Cho trẻ nhận xét váy áo của các bạn.

- Cô nhận xét chung

- Giáo dục trẻ biết yêu thích sự sáng tạo

- Giáo dục: Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ rửa tay, cất đồ dùng vào nơi quy định

\* **HĐ 4: Chơi tự do: Vòng, bóng, cặp cua**

- Cô giới thiệu các góc chơi, đưa trẻ về góc chơi và tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô bao quát trẻ chơi.

- Kết thúc buổi chơi cô nhận xét, vệ sinh rửa tay, rửa mặt cho trẻ.

## IV. CHƠI, HOẠT ĐỘNG GÓC.

- Góc HĐVDV: Xây bể bơi

- Góc Thao tác vai: Cho em ăn

- Góc vận động: Chơi với bóng

- Góc nghệ thuật: Nặn cái phao bơi

- *Cô hỗ trợ cháu KT chơi cùng bạn*

## V. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU.

1. Dạy trẻ đọc bài đồng dao: “ Con mèo, con mèo, con meo”

\* **Mục đích yêu cầu**

- Kiến thức: Trẻ biết tên bài đồng dao, đọc bài theo cô.

- Kỹ năng: Nhanh nhẹn, tự tin.

- Thái độ: Trẻ ngoan hứng thú.

\* **Chuẩn bị:** Bài thơ đồng giao, các câu hỏi

\* **Tiến hành.**

- Cô giới thiệu và đọc bài đồng dao cho trẻ nghe 1 - 2 lần.

Con mèo, con mèo, con meo

Ai dạy mày trèo, chẳng dạy em tao

Con mèo, con mèo, con meo

Muốn ăn thịt chuột thì leo xà nhà.

Hỏi trẻ: Tên bài thơ?

- Cho trẻ đọc theo cô từng câu. Cho trẻ đọc thơ theo từng nhóm, cá nhân...

\* Giáo dục trẻ: Mèo là con vật nuôi trong gđ nó rất có ích bắt chuột cho người dân vì vậy chúng mình phải biết chăm sóc và bảo vệ

## **2. Dạy trẻ kĩ năng phòng tránh đuối nước**

- Cô cho trẻ xem một số video, hình ảnh về tình trạng đuối nước ở trẻ.

- Cho trẻ xem video các bạn nhỏ ra sông, suối tắm

+ Chúng mình vừa xem video gì?

+ Điều gì xảy ra khi các bạn ra sông tắm một mình như vậy?

- Xem hình ảnh các bạn chơi gần ao, hồ, sông, suối, chậu nước, chum nước, giếng nước

+ Khi các bạn chơi gần ao, hồ, sông, suối, chậu nước, chum nước, giếng nước. Thì điều gì sẽ xảy ra?

- Xem hình ảnh người bị đuối nước.

\* Một số kĩ năng phòng tránh khi bị đuối nước.

- Cho trẻ xem video các bạn nhỏ đi tắm ở bể bơi cùng bố mẹ

+ Các bạn nhỏ đi tắm ở đâu đây?

+ Vì sao mà các lại dùng đến phao bơi?

- Khi trong thấy người bị đuối nước thì phải làm như thế nào

+ Cho trẻ xem hình ảnh sơ cứu người bị đuối nước hà hơi thổi ngạt, móc các vật trong miệng rồi lau bằng khăn sạch.

+ Cho trẻ làm thực hành sơ cứu người bị đuối nước trên búp bê

\* Giáo dục: Trẻ không đến chơi những nơi có nước như ao, hồ, sông, suối, ruộng, giếng.

## **3. Nêu gương cuối ngày**

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét mình và bạn xem hôm nay đã ngoan chưa ngoan? Tại sao?

- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.

- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.

- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ.

## **4. Vệ sinh trả trẻ.**

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.

- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

## **Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc: .....

.....

- Kiến thức, kỹ năng: .....

.....  
.....  
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

.....  
- Biện pháp khắc phục: .....

- Điều chỉnh: .....

\*\*\*\*\*

**Thứ ba ngày 07 tháng 4 năm 2026**

## **I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG**

Đón trẻ:

+ Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở

- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.

- Trò chuyện với trẻ ngày giải phóng miền nam thống nhất đất đất nước 30/4, và ngày quốc tế lao động 1/5

- Trò chuyện với trẻ sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước.

- Lợi ích của nước đối với con người, cây cối, động vật

- Giáo dục trẻ không đến gần ao hồ sông suối

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.

Cháu biết gì về nước? ( nước sạch, nước bẩn, nước ngọt...)

Cháu có khát nước không?

Cháu thích uống nước gì?

uống nước xong cháu thấy thế nào?

- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước và giữ gìn nước sạch.

- Cho trẻ chơi tự do ở các góc chơi

- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)

- Trẻ KT tập theo khả năng của trẻ

## **II. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.**

### **VĂN HỌC**

**Thơ: “Nước, nước”**

#### **1. Mục đích yêu cầu:**

\* **Kiến thức:**

- Trẻ nhớ được tên, nội dung của bài thơ. Trẻ đọc diễn cảm bài thơ cùng cô

- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô.

- Cháu KT đọc thơ cùng cô, biết tên bài thơ.

\* **Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm cho trẻ. Trẻ nhanh nhẹn, tự tin, nói rõ ràng

\* **Thái độ:**

- Giáo dục trẻ: Uống nhiều nước vào mùa hè. Không nghịch nước, tiết kiệm nước.

#### **2. Chuẩn bị:**

+ **Chuẩn bị của cô:**

- Nhạc bài hát, tranh thơ: “ Nước”.

- Trang phục của Cô và cháu gọn gàng.

- Hình ảnh nước để cháu uống, nước rửa mặt.
- Nhạc bài hát: “ mưa rơi”

+ **Chuẩn bị của trẻ:**

- Ghế cho trẻ ngồi
- Trang phục quần áo gọn gàng
- Tâm thế trẻ thoải mái

**3. Tiến hành:**

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<p><b>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hát cho trẻ nghe bài hát: “ mưa rơi”.</li> <li>- Cô giới thiệu bài hát: “ mưa rơi”</li> </ul> <p>Cô hát bài hát gì?            Khi trời mưa có nhiều nước không?            - Nước rất quan trọng với chúng mình đấy.            Để xem điều            đó quan trọng như thế nào mời các con cùng            nghe bài            thơ: “ Nước”</p> <p><b>2. Nội dung</b></p> <p><b>a.. HD1:</b> Cô đọc bài thơ : “ nước”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 giới thiệu tên bài thơ.</li> <li>- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.</li> </ul> <p>Cô vừa đọc bài thơ gì?            Bài thơ do ai sáng tác?            - Cô đọc cho trẻ nghe lần 3. kết hợp cử chỉ            điệu bộ.            - Cô cho trẻ xem hình ảnh tác dụng của            nước: Nước để uống, nước để rửa mặt, nước            để tắm...</p> <p><b>b. HD2:</b> Đàm thoại với trẻ.</p> <p>Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?            Bài thơ nói về tác dụng của gì?            Nước dùng để làm gì?            - Cô hỏi tập thể, cá nhân.            Nước uống là nước nào? ( nước sạch đã đun            sôi để nguội)            - Cô nhắc lại nội dung và giáo dục trẻ uống            nhiều nước và sử dụng tiết kiệm nước.</p> <p><b>c. HD3: Trẻ đọc thơ.</b></p> <p>Cả lớp đọc 3 - 4 lần            Tổ đọc, nhóm đọc, cá nhân đọc (cả lớp đọc            lại 1 lần)            - Cô bao quát và khuyến khích trẻ đọc thơ.            - Sửa sai cho trẻ đọc.</p>	<p>Trẻ nghe</p> <p>Có ạ</p> <p>Nước.</p> <p>Trẻ nghe cô đọc.</p> <p>Nước Ăn, uống, tưới cây</p> <p>Trẻ đọc thơ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đọc thơ</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp đọc lại bài thơ 1 lần.</li> <li>Cô chú ý dạy trẻ đọc đúng câu: nước ơi, mắt sáng...</li> <li>- Trò chơi: Mưa rơi</li> <li>Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lượt</li> <li>- Kết thúc trò chơi cô giáo dạy trẻ tắt vòi nước khi không sử dụng, không vứt rác vào nước.</li> <li>- Cô quan sát chú ý sửa sai cho trẻ.</li> <li>* <b>Kết thúc:</b></li> <li>- Cô cho trẻ nghe bài hát “ Mưa rơi”</li> <li>- Cô cho trẻ đi ra ngoài</li> </ul>	<p>Trẻ chơi TC</p> <p>Trẻ đi ra ngoài.</p>	
--	--	--

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

**QSCMD: Quan sát: Cây Bàng**

**TCVD: Dung dăng dung dẻ**

**Chơi tự do: Vẽ phân, lá, xếp hình**

#### 1. Mục đích yêu cầu.

\* **Kiến thức:** Trẻ qs gọi tên một số bộ phận của cây

\* **Kĩ năng:** Trẻ nhanh nhẹn, tự tin, nói rành.

\* **Thái độ:** Chơi trò chơi hứng thú. Trẻ ngoan chú ý tham gia vào hoạt động .

Giáo dục không ngắt lá bẻ cành.

- *Cháu KT tham gia theo khả năng*

#### 2. Chuẩn bị:

- Địa điểm: Cây bàng

- Đồ chơi ngoài trời: sỏi, lá, phân

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng..

#### 3. Tiến hành.

\* **HD1: Gây hứng thú:** Cô cùng trẻ hát bài “ Đi chơi đi chơi” đến nơi qs

\* **HD2:** Quan sát cây bàng

- Cô đưa trẻ ra sân quan sát

+ Đây là cây gì?

- Cho trẻ nói theo cô cây bàng ( Cá nhân nói, lớp nói)

- Cây bàng có những bộ phận gì?

- Cô chỉ vào thân cây , lá cây cho trẻ nói theo

- Lá bàng có màu gì? ( Màu xanh)

- Con thấy thân cây bàng thế nào? ( Thân cây cao, tốt )

- Để cây bàng luôn tươi tốt con phải làm gì? ( Chăm sóc tưới nước cho cây)

- Cây bàng được trồng để làm cảnh cho sân trường đẹp hơn.

- Giáo dục trẻ trồng cây chăm sóc không ngắt lá bẻ cành

\* **HD 3: TCVD: Dung dăng dung dẻ**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần

- Cô động viên khuyến trẻ chơi

\* **HD 4: Vẽ phân, lá, xếp hình**

- Cho trẻ chơi phân, lá, xếp hình

- Cô quan sát, bao quát trẻ chơi
- Kết thúc: cô nhận xét và vệ sinh tay cho trẻ

#### **IV. CHƠI, HOẠT ĐỘNG GÓC.**

- Góc HĐVĐV: Xây bể bơi
- Góc Thao tác vai: Cho em ăn
- Góc vận động: Chơi với bóng
- Góc nghệ thuật: Nặn cái phao bơi
- *Cô hỗ trợ cháu KT chơi cùng bạn*

#### **V. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU**

##### **1. Ôn bài buổi sáng: Thơ: “ Nước, nước”**

- Các bước tiến hành cô thực hiện như buổi sáng, buổi chiều cô chú ý đến trẻ nhút nhát và trẻ nói ngọng cho trẻ hát nhiều hơn

##### **2. Chơi tự do ở góc bé thích sắm vai**

- Cô giới thiệu trò chơi, khu vực chơi.
- Cho trẻ chơi

Cô bao quát trẻ chơi và giáo dục trẻ chơi an toàn, đoàn kết.

- Nhận xét và tuyên dương trẻ.

##### **3. Nêu gương cuối ngày**

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét mình và bạn xem hôm nay đã ngoan chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ.

##### **4. Vệ sinh trả trẻ.**

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

#### **Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sỡ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc: .....

- Kiến thức, kỹ năng: .....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

- Biện pháp khắc phục: .....

- Điều chỉnh: .....

\*\*\*\*\*

**Thứ tư ngày 8 tháng 4 năm 2026**

#### **I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG**

Đón trẻ:

+ Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở

- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.

- Trò chuyện với trẻ ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4, và ngày quốc tế lao động 1/5

- Trò chuyện với trẻ sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước.

- Lợi ích của nước đối với con người, cây cối, động vật

- Giáo dục trẻ không đến gần ao hồ sông suối

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.

Cháu biết gì về nước? ( nước sạch, nước bẩn, nước ngọt...)

Cháu có khát nước không?

Cháu thích uống nước gì?

uống nước xong cháu thấy thế nào?

- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước và giữ gìn nước sạch.

- Cho trẻ chơi tự do ở các góc chơi

- Thẻ đục sáng: (Theo tuần)

- Trẻ KT tập theo khả năng của trẻ

## II. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.

### ÂM NHẠC

**Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với**

**TC ÂN: Mưa to mưa nhỏ**

#### 1. Mục đích yêu cầu.

\* **Kiến thức:** - Trẻ chú ý nghe cô hát, hưởng ứng cùng cô, nhớ tên bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với” hứng thú nghe cô hát.

- Cháu KT hưởng ứng nhún nhảy hát theo cô

- Biết chơi TC theo yêu cầu của cô

\* **Kỹ năng:** Rèn khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ, phát triển các giác quan: Tai, mắt...

\* **Thái độ:** Giáo dục trẻ biết lợi ích của mưa....

#### 2. Chuẩn bị.

+ **Chuẩn bị của cô:**

- Dụng cụ âm nhạc sắc xô, phách

- Băng đĩa nhạc. hình ảnh về mưa.

+ **Chuẩn bị của trẻ:**

- Ghế trẻ ngồi hình chữ u

- Sắc xô,

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

#### 3. Tiến hành

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<b>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</b> - Cho trẻ xem bức tranh trời mưa - Cô đàm thoại với trẻ: + Nước có từ đâu? + Nước dùng để làm gì?	Trẻ lắng nghe và trò chuyện cùng cô.	Trẻ TC cùng cô



**\* HĐ 3: TCVD: Lộn cầu vòng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần
- Cô động viên khuyến trẻ chơi

**\* HĐ 4: CTD: phấn, lá, cát.**

- Cô giới thiệu trò chơi, khu vực chơi.
- Cho trẻ chọn trò chơi theo ý thích.
- Cho trẻ chơi
- Cô bao quát trẻ chơi và giáo dục trẻ chơi an toàn, đoàn kết.
- Nhận xét và tuyên dương trẻ.

**IV. CHƠI HOẠT ĐỘNG GÓC**

**HĐ THAY THẾ  
NHẢY THEO NHẠC BÀI BÉ YÊU BIÊN LÂM**

**\* Yêu cầu.**

- Kiến thức: Trẻ biết vận động nhún nhảy theo nhạc bài hát
- Kỹ năng: Ghi nhớ và chú ý.
- Thái độ: Vui vẻ, hứng thú tham gia hoạt động.

**\* Chuẩn bị :** Nhạc bài hát

**\* Cách chơi:** Cô và trẻ cùng nghe nhạc cô hướng dẫn trẻ nhảy theo nhạc bài hát

- Cô cho trẻ vận động theo lớp, tổ nhóm, cá nhân.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.

**V. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU.**

**1. TCDG: Dung dăng dung dẻ.**

- Mục đích: Nhằm phát triển ngôn ngữ và tạo không khí vui vẻ cho trẻ.
- Luật chơi: Trẻ vung tay và bước đi theo đúng nhịp của bài đồng dao.
- Chuẩn bị: Dạy trẻ thuộc bài đồng dao.
- Cách chơi: Các cháu nắm tay nhau vừa đi vừa hát( vung tay ra phía trước và phía sau theo nhịp của bài đồng dao). Đến câu cuối tất cả ngồi thụp xuống, rồi lại đứng dậy vừ đi vừ hát.
- Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần, cô quan sát chơi cùng trẻ.
- Nhận xét và tuyên dương trẻ.

**2. Nhặt lá trên sân trường bỏ vào thùng.**

- Tiến hành: Cô cho trẻ xếp 2 hàng đi đến địa điểm

Hỏi trẻ: Để sân trường sạch sẽ phải làm gì?

- Cho trẻ nhặt lá trong sân trường.

Cô bao quát và động viên trẻ

- Nhận xét và khuyến khích

**3. Nêu gương cuối ngày**

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét mình và bạn xem hôm nay đã ngoan chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ.

**4. Vệ sinh trả trẻ.**

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân sửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.

- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

### Đánh giá trẻ cuối ngày

- Số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....
- Điều chỉnh: .....

\*\*\*\*\*

Thứ năm ngày 9 tháng 4 năm 2026

### I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG

Đón trẻ:

- + Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở
- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.
- Trò chuyện với trẻ ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4, và ngày quốc tế lao động 1/5
- Trò chuyện với trẻ sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước.
- Lợi ích của nước đối với con người, cây cối, động vật
- Giáo dục trẻ không đến gần ao hồ sông suối
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.

Cháu biết gì về nước? ( nước sạch, nước bẩn, nước ngọt...)

Cháu có khát nước không?

Cháu thích uống nước gì?

uống nước xong cháu thấy thế nào?

- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước và giữ gìn nước sạch.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc chơi
- Thẻ đục sáng: (Theo tuần)
- Trẻ KT tập theo khả năng của trẻ

### I. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.

#### NHẬN BIẾT

Nguồn nước và sự sống.

#### 1. Mục đích yêu cầu

- \* **Kiến thức:** Trẻ biết được tên gọi, tên nguồn nước
- Cháu KT nói được một số lợi ích với sự giúp đỡ cô phụ
- \* **Kỹ năng:** Trẻ trả lời được câu hỏi của cô và rèn khả năng ghi nhớ có chủ định





- Thời tiết hôm nay như thế nào?( Nóng bức)
- Chúng mình nhìn lên bầu trời thấy thế nào? ( Thấy ông mặt trời nắng chói chang)
- Có nắng không? ( nắng gay gắt)
- Hôm nay có gió không?( Không có gió cây im lặng)
- Mùa hè chúng mình tắm rửa hàng ngày, mặc quần áo cộc cho mát
- Cô gợi ý cho trẻ trả lời câu hỏi của cô và nói theo ý hiểu.
- Cô giáo dục trẻ khi đi ra ngoài phải đội nón, mũ, che ô

**\* HĐ 3:TCVD: Chi chi chành chành**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần
- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi

**\* HĐ 4:CTD: Đồ chơi ngoài trời: Vòng, bóng, phấn**

- Cô giới thiệu trò chơi, khu vực chơi. Cho trẻ chọn trò chơi theo ý thích.
- Cho trẻ chơi
- Cô bao quát trẻ chơi và giáo dục trẻ chơi an toàn, đoàn kết.
- Nhận xét và tuyên dương trẻ.

**IV. CHƠI, HOẠT ĐỘNG GÓC.**

- Góc HĐVĐV: Xây bể bơi
- Góc Thao tác vai: Cho em ăn
- Góc vận động: Chơi với bóng
- Góc nghệ thuật: Nặn cái phao bơi
- *Cô hỗ trợ cháu KT chơi cùng bạn*

**IV. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU.**

**1. LQBM:Tạo hình : Tô màu đám mây**

- + Cho trẻ quan sát mẫu của cô.
- Cô giải thích và trò chuyện với trẻ: Từ cây bút sáp và tờ giấy trắng cô vẽ được bức tranh đám mây đây này.
- Cô vẽ được bức tranh gì đây?
- Đám mây có màu gì?
- Con thấy cô tô đám mây như thế nào?

+ Cô làm mẫu: Nói cách tô

- Cho trẻ thực hiện cô đi quan sát hướng dẫn trẻ

**2. Trò chơi: “ Bịt mắt bắt dê”**

**\* Yêu cầu**

- Kiến thức: Trẻ biết cách chơi và chơi theo sự hướng dẫn của cô
- Kỹ năng: Nhanh nhẹn, tự tin.
- Thái độ: Trẻ ngoan chơi hứng thú

**\* Chuẩn bị:** Địa điểm.

**\* Tiến hành**

- Cô giới thiệu trò chơi.
- Hướng dẫn trẻ cách chơi: Cô đóng vai làm người bịt mắt: “ bắt dê”trẻ đứng thành vòng tròn làm dê, cô vừa đi vừa quờ quạng tìm bắt dê, đọc câu thơ:

Đâu nào dê con  
Đâu nào dê bé  
Cô đi tìm nhé

Bắt. Bắt dê nào.

- Trẻ đứng kêu “ be be” làm dê, khi cô bắt được dê nào, phải đoán xem đó là bạn nào. Trò chơi được lặp lại
- Cô chơi cùng trẻ. Cô động viên khuyến khích trẻ chơi
- Nhận xét sau khi trẻ chơi

### 3. Nêu gương cuối ngày

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét mình và bạn xem hôm nay đã ngoan chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ.

### 4. Vệ sinh trả trẻ.

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

### Đánh giá trẻ cuối ngày

- Số trẻ
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng: .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục: .....
- Điều chỉnh: .....

\*\*\*\*\*

**Thứ sáu ngày 10 tháng 4 năm 2026**

### I. ĐÓN TRẺ, CHƠI, TD SÁNG

Đón trẻ:

- + Cô đón trẻ vui vẻ niềm nở
- Trao đổi với phụ huynh về trẻ ở nhà trước khi đến lớp.
- Trò chuyện với trẻ ngày giải phóng miền nam thống nhất đất đất nước 30/4, và ngày quốc tế lao động 1/5
- Trò chuyện với trẻ sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước.
- Lợi ích của nước đối với con người, cây cối, động vật
- Giáo dục trẻ không đến gần ao hồ sông suối
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.

Cháu biết gì về nước? ( nước sạch, nước bẩn, nước ngọt...)

Cháu có khát nước không?

Cháu thích uống nước gì?  
uống nước xong cháu thấy thế nào?

- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước và giữ gìn nước sạch.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc chơi
- Thể dục sáng: (Theo tuần)
- *Trẻ KT tập theo khả năng của trẻ*

## II. CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH.

### TẠO HÌNH Tô màu đám mây

#### 1. Mục đích yêu cầu:

\* **Kiến thức:** Trẻ nhận biết được đám mây, biết cầm bút tô màu theo ý thích

- Trẻ biết cầm bút bằng tay phải, phối hợp màu để tô
- *Trẻ KT cầm màu, di màu tô màu đám mây.*

\* **Kĩ năng:** - Rèn kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay, biết cách cầm bút để tô màu, di màu.

- Rèn khả năng cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 ngón tay cái, ngón trỏ và ngón giữa. Rèn kỹ năng di màu cho trẻ.

\* **Thái độ:**

- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, giữ gìn sản phẩm của mình

#### 2. Chuẩn bị:

+ **Chuẩn bị của cô:**

- Mỗi trẻ bức tranh đám mây chưa tô màu
- Hình ảnh đám mây trên máy
- Mỗi trẻ 1 hộp bút sáp
- Bàn, ghế cho trẻ
- 1 tranh mẫu
- Giá trưng bày sản phẩm của trẻ

+ **Chuẩn bị của trẻ:**

- Bàn ghế đủ cho trẻ
- Mỗi trẻ bức tranh đám mây chưa tô màu
- Mỗi trẻ 1 hộp bút sáp
- Trang phục gọn gàng
- Tâm thế thoải mái

#### 3. Tiến hành

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<b>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ xem hình ảnh các đám mây trên máy và hỏi trẻ</li><li>+ Chúng mình nhìn xem đây là gì?</li><li>+ Khi nào thì có nhiều đám mây?</li><li>+ Khi trời nắng thì đám mây có màu gì?</li><li>+ Khi trời mưa thì đám mây có màu gì?</li></ul> => Cô khẳng định lại và dẫn dắt trẻ vào bài	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ quan sát</li><li>- Trẻ trả lời câu hỏi của cô</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ quan sát</li></ul>
<b>2. Nội dung</b>		

<p><b>a. HĐ1: Quan sát mẫu</b>          Cô đưa ra bức tranh đã tô màu cho trẻ quan sát và hỏi trẻ:          - Tranh vẽ gì?          - Đám mây có màu gì?          - Cô tô màu như thế nào?)          =&gt; Cô nhấn mạnh: Đây là tranh mẫu vẽ đã tô màu đám mây, đám mây được tô bằng màu xanh. Cô di màu thật mịn, không để chệch màu ra ngoài hình vẽ. Các con thấy bức tranh cô tô có đẹp không?          - Các con có muốn tô được bức tranh thật đẹp như vậy.          - Các con hãy chú ý quan sát cô tô mẫu nhé!          - Cô vừa tô vừa hướng dẫn trẻ cách cầm bút, cách tô, tô đám mây bằng màu xanh, tô không chờm ra ngoài          - Để tô đám mây cô chọn màu xanh dương tô từ trong ra ngoài, tô từ trái sang phải không nhem ra ngoài.          - Bố cục của tranh cân đối, hợp lý          - Hỏi lại trẻ cách cầm bút, cách tô màu</p> <p><b>b. HĐ2: Trẻ thực hiện:</b>          - Cho trẻ thực hiện:          - Giáo dục: trẻ không được bẻ bút và vò giấy          - Khi trẻ vẽ cô quan sát bao quát và xử lý hình huống.          Con đang làm gì? Con vẽ mưa để giúp cho ai?          - Nếu trẻ nào chưa biết vẽ cô đến bên hướng dẫn lại</p> <p><b>c. HĐ3: Trưng bày sản phẩm</b>          - Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn, của mình.          - Cháu thích bức tranh tô màu đám mây nào?          - Bạn tô màu thế nào?          - Vì sao cháu thích bài của bạn?          - Bức tranh của cháu đâu?          - Cô nhận xét chung cả lớp, động viên, khen ngợi trẻ.</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cô và trẻ làm những hạt mưa để giúp ích cho mọi người và cỏ cây hoa lá</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đam mây ạ</li> <li>- Màu xanh ạ</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li>   <li>- Trẻ quan sát và lắng nghe</li>   <li>- Trẻ thực hiện</li>   <li>- Trẻ nhận xét trưng bày sản phẩm</li>   <li>- Trẻ hát đi ra ngoài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời</li>   <li>- Trẻ thực hiện</li> </ul>
--	---	--

nào. Cô và trẻ hát: “ cho tôi đi làm mưa với”		
--	--	--

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

**QSCMĐ: Quan sát: Vườn rau**

**TCVĐ: Cây cao cỏ thấp**

**Chơi tự do: Phấn, lá, hột hạt**

#### 1. Mục đích yêu cầu:

- \* **Kiến thức:** Trẻ nhận biết một số cây, rau trong vườn rau.
  - \* **Kĩ năng:** Trẻ nhanh nhẹn, tự tin, nói rành.
  - \* **Thái độ:** Chơi trò chơi hứng thú. Trẻ ngoan chú ý tham gia vào hoạt động
- *Cháu KT tham gia theo khả năng*

#### 2. Chuẩn bị

- Địa điểm sạch sẽ thoáng mát, bằng phẳng..
- Phấn, lá, hột hạt bài hát “ Đi chơi”

#### 3. Tiến hành.

##### \* **HĐ1: Gây hứng thú:**

- Cô và trẻ hát “ Đi chơi” ra vườn rau quan sát.

##### \* **HĐ2: QS: Vườn rau**

- Cô cho trẻ quan sát theo ý thích của trẻ sau đó cô tập trung hỏi trẻ.
- Con quan sát thấy vườn rau có những loại rau gì?( rau mùng toi, cải cúc...)
- Con có nhận xét gì về rau mùng toi?( lá to, có màu xanh...)
- Đây là rau gì?( Cải cúc ..)
- Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại về các loại rau
- Cô cho trẻ nhổ cỏ xới đất, tưới nước cho rau.
- Để có nhiều rau để ăn con phải làm gì?
- Cô củng cố GD trẻ ăn nhiều rau củ quả, chăm sóc nhổ cỏ tưới nước cho rau.

##### \* **HĐ 3: TCVĐ: Cây cao cỏ thấp**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần
- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi

##### \* **HĐ 4: Phấn, lá, hột hạt**

- Cho trẻ chơi phấn, lá, hột hạt
- Cô quan sát, bao quát trẻ chơi
- Kết thúc: cô nhận xét và vệ sinh tay cho trẻ

### IV. CHƠI, HOẠT ĐỘNG GÓC.

- Góc HĐVĐV: Xây bể bơi
- Góc Thao tác vai: Cho em ăn
- Góc vận động: Chơi với bóng
- Góc nghệ thuật: Nặn cái phao bơi
- *Cô hỗ trợ cháu KT chơi cùng bạn*

### V. CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU.

#### 1. Nghe hát bài : “ Lý cây bông” Dân ca Nam bộ

##### \* **Mục đích yêu cầu**

- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát, lắng nghe cô hát và hát theo.
- Kỹ năng: Ghi nhớ lắng nghe

- Thái độ: Trẻ ngoan chơi hứng thú

\* **Chẩn bị:**

- Địa điểm.Nhạc bài hát: “ Lý cây bông”

\* **Tiến hành**

- Cô giới thiệu và hát cho trẻ nghe.

- Cô hát lần 1. hỏi tên bài hát?

- Cô hát lần 2 kết hợp với dụng cụ âm nhạc

- Cô hát lần 3 làm điệu bộ, trẻ hưởng ứng cùng cô

- Cô vừa hát bài gì?“ Lý cây bông”

- Bài hát nói về các loài hoa muôn màu khoe sắc tỏa ngát hương thơm

+ Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc và bảo vệ hoa

**2. Nêu gương cuối tuần .**

- Cô và trẻ cùng hát: “ Cả tuần đều ngoan”

- Hỏi trẻ: Cháu hát bài gì? Trong tuần này cháu đã ngoan chưa?

- Cháu thấy bạn nào ngoan?

- Cô nhận xét chung, tuyên dương những trẻ ngoan, động viên những trẻ chưa ngoan tuần sau cố gắng hơn.

- Cô phát bé ngoan cho trẻ.

**3. Vệ sinh trả trẻ.**

- Cho trẻ làm vệ sinh cá nhân rửa sang đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.

- Cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, chào bố mẹ, cô giáo và các bạn trước khi ra về.

**Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Số trẻ

- Trạng thái cảm xúc: .....

.....

- Kiến thức, kỹ năng: .....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

.....

- Biện pháp khắc phục: .....

- Điều chỉnh: .....

\*\*\*\*\*

**NHẬN XÉT KÝ DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU**

Ưu điểm: Nội dung hoạt động gần gũi, phù hợp với chủ đề đang thực hiện. Các bước tổ chức hoạt động rõ ràng, có sử dụng đồ dùng trực quan tạo hứng thú cho trẻ.

Hạn chế: Bổ sung thêm câu hỏi gợi mở ở các hđ để khuyến khích trẻ tham gia.